

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ THI HÀNH
LUẬT BẢO VỆ VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT
(từ ngày 01/01/2015 đến nay)

*(Kèm theo Công văn số /BNN-BVTV ngày tháng năm 2024
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THI HÀNH
LUẬT BẢO VỆ VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thi hành pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật *(Phụ lục I kèm theo)*

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người tham gia hoạt động bảo vệ và kiểm dịch thực vật

3. Công tác ban hành văn bản *(Phụ lục II kèm theo)*

Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản triển khai thực hiện theo quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật tại địa phương *(Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật)*.

4. Kinh phí thực hiện *(Phụ lục III kèm theo)*

Việc bố trí nguồn kinh phí để các cơ quan, đơn vị tại địa phương chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao về công tác triển khai thi hành Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT

1. Về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và kiểm dịch thực vật tại địa phương

2. Công tác phòng, chống sinh vật gây hại (SVGH) thực vật

a) Công bố dịch và kinh phí chống dịch.

b) Diện tích nhiễm SVGH chính trên cây trồng chủ lực qua các năm và kết quả phòng, chống SVGH.

c) Dịch vụ bảo vệ thực vật và công tác quản lý.

d) Đào tạo tập huấn nâng cao kiến thức về phòng, chống SVGH cây trồng cho cán bộ và nông dân.

đ) Công tác nghiên cứu khoa học về bảo vệ thực vật.

e) Thông tin tuyên truyền và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực phòng, chống SVGH.

3. Công tác kiểm dịch thực vật

4. Công tác quản lý thuốc bảo vệ thực vật

a) Hoạt động sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

b) Hoạt động sử dụng, quảng cáo, vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật

- c) Hoạt động bồi dưỡng, tập huấn về thuốc bảo vệ thực vật
- d) Hoạt động thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng
- đ) Hoạt động khác trong lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật
- e) Trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý thuốc bảo vệ thực vật tại địa phương.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật (*Phụ lục IV kèm theo*)

- a) Về cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành
- b) Về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính

6. Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật

Đánh giá sự phối hợp thực hiện công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật giữa các cơ quan, ban ngành ở địa phương, của địa phương với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá về kết quả đạt được

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- a) Tồn tại, hạn chế
 - Tồn tại, bất cập của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật: các nội dung có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, gây khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn (nêu rõ điều, khoản, điểm).
 - Các quy định pháp luật chuyên ngành khác (Luật Bảo vệ môi trường, Luật Giá, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Tài nguyên nước...) có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật (nêu cụ thể từng nội dung).
 - Những nội dung chưa có quy định, cần bổ sung trong Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- b) Nguyên nhân (chủ quan, khách quan)

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị về tổ chức thực hiện

2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật (*Phụ lục V kèm theo*)

- Nhóm những quy định chung (nếu có).
- Nhóm các quy định về phòng, chống sinh vật gây hại thực vật (nếu có).
- Nhóm các quy định về kiểm dịch thực vật (nếu có).
- Nhóm các quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật (nếu có).

.....

3. Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, Bộ, ngành./.

Phụ lục I.**Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật****1. Đối tượng phổ biến, tuyên truyền**

Năm	Cán bộ, công chức, viên chức	Cán bộ UBND các cấp	Người sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV	Nông dân	Ghi chú
2015					
2016					
2017					
2018					
2019					
2020					
2021					
2022					
2023					
2024					

2. Hình thức thông tin, phổ biến, tuyên truyền

STT	Hình thức	Số lượng trong 10 năm qua	Đối tượng được thụ hưởng
1.	Sách		
2.	Bản tin pháp luật		
3.	Tờ gấp, tờ rơi		
4.	Băng, đĩa hình		
5.	Hội thi		
6.	Hội thảo		
7.	Tập huấn		
8.	Các hình thức khác (nói chuyện, sổ tay pháp luật, tài liệu bản giấy hoặc bản điện tử, ...)		

Phụ lục II.
Ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện

STT	Loại văn bản	Số hiệu	Trích yếu	Ngày ký	Cơ quan ban hành
I.	Văn bản QPPL do UBND, HĐND ban hành				
1.					
2.					
3.					
.....					
II.	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật				
1.					
2.					
3.					
...					
III.	Văn bản khác				
1.	Kế hoạch				
2.	Chương trình				
3.	Đề án				
4.	Văn bản khác				
.....					

Phụ lục III.
Kinh phí cho công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật

1. Nội dung chi cho công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Ban hành văn bản	Tổ chức bộ máy quản lý	Thanh tra, kiểm tra	Xây dựng mô hình	Tuyên truyền, phổ biến	Chi khác
2015						
2016						
2017						
2018						
2019						
2020						
2021						
2022						
2023						
2024						

2. Nguồn kinh phí cho công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Hỗ trợ của Doanh nghiệp	Nguồn khác	Tổng kinh phí
2015					
2016					
2017					
2018					
2019					
2020					
2021					
2022					
2023					
2024					

Phụ lục IV.

Kết quả thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật

[illegible]

Phụ lục V.

Các nội dung quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn cần được sửa đổi, bổ sung trong Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật

STT	Tên văn bản/nội dung	Quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn (Nêu rõ điều, khoản, điểm)	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý (Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới)	Ghi chú
I.	Các nội dung có mâu thuẫn, chồng chéo trong Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật				
1.	Nhóm quy định chung (nếu có)				
				
2.	Nhóm các quy định về phòng, chống sinh vật gây hại thực vật (nếu có).				
				
3.	Nhóm các quy định về kiểm dịch thực vật (nếu có).				
				
4.	Nhóm các quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật (nếu có).				
				
II.	Các quy định pháp luật chuyên ngành khác có mâu thuẫn, chồng chéo với Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật				
				
III.	Những nội dung chưa có quy định, cần được bổ sung trong Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật				
...					